

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ CÔNG THƯƠNG

VIỆN NGHIÊN CỨU THƯƠNG MẠI

TRỊNH TÙNG

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG NHẬP KHẨU SÁCH BÁO

CỦA CÁC DOANH NGHIỆP KINH DOANH SÁCH BÁO

VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Chuyên ngành: Thương mại

Mã số : 62.34.10.01

Người hướng dẫn khoa học:

1. PGS. TS. Trần Công Sách

2. PGS.TS. Nguyễn Đình Thọ

HÀ NỘI, năm 2011

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn trong Luận án là trung thực và có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu của Luận án không trùng với các công trình khoa học khác đã công bố.

Nghiên cứu sinh

Trịnh Tùng

MỤC LỤC

	Trang
TRANG BÌA	
LỜI CAM ĐOAN	i
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC BẢNG SỐ LIỆU	vi
DANH MỤC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ	viii
NỘI DUNG CỦA LUẬN ÁN	1
MỞ ĐẦU	
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG NHẬP KHẨU SÁCH BÁO CỦA DOANH NGHIỆP	13
1.1. Quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập	13
1.1.1. Khái niệm về sách báo và quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo	13
1.1.2. Đặc điểm về hoạt động nhập khẩu sách báo và quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo trong bối cảnh hội nhập quốc tế	19
1.1.3. Nội dung và phương pháp, công cụ quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo	32
1.1.4. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đối với quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp Việt Nam	40
1.2. Hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp	43
1.2.1. Quan niệm về hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp	43

1.2.2. Tiêu chí và một số chỉ tiêu chủ yếu đánh giá hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp	46
1.3. Kinh nghiệm của một số doanh nghiệp nước ngoài và bài học rút ra về quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo	55
1.3.1. Kinh nghiệm của một số doanh nghiệp nước ngoài	55
1.3.2. Bài học rút ra cho doanh nghiệp Việt Nam trong quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo từ nghiên cứu kinh nghiệm của một số doanh nghiệp nước ngoài	60
Chương 2: THỰC TRẠNG HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG NHẬP KHẨU SÁCH BÁO CỦA DOANH NGHIỆP VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP	64
2.1. Thực trạng quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp Việt Nam	64
2.1.1. Khái quát thực trạng hoạt động nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp Việt Nam	64
2.1.2. Phân tích thực trạng quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp Việt Nam	70
2.2. Thực trạng hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của một số doanh nghiệp Việt Nam điển hình	82
2.2.1. Đánh giá thực trạng hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sách báo Việt Nam	82
2.2.2. Đánh giá thực trạng hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội	90
2.2.3. Đánh giá thực trạng hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Văn hoá phẩm	98
2.3. Tổng hợp đánh giá thực trạng quản trị và hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của một số doanh nghiệp kinh doanh	109

sách báo Việt Nam

2.3.1. Những thành tựu và nguyên nhân	109
2.3.2. Những hạn chế và nguyên nhân	110
Chương 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG NHẬP KHẨU SÁCH BÁO CỦA CÁC DOANH NGHIỆP KINH DOANH SÁCH BÁO VIỆT NAM THỜI KỲ TỚI	113
3.1. Bối cảnh và những cơ hội, thách thức đối với việc nâng cao hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của các doanh nghiệp kinh doanh sách báo của Việt Nam thời kỳ tới năm 2020	113
3.2. Quan điểm và phương hướng nâng cao hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của các doanh nghiệp kinh doanh sách báo của Việt Nam trong thời kỳ tới.	116
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo của các doanh nghiệp kinh doanh sách báo Việt Nam	126
3.3.1 Giải pháp đối với doanh nghiệp nhập khẩu sách báo	126
3.3.2 Giải pháp về phía Nhà nước	146
KẾT LUẬN	152
DANH MỤC CÁC BÀI BÁO CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ	
PHỤ LỤC	
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	
LỜI CẢM ƠN	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

		Tiếng Việt	Tiếng Anh
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên	
CITIMEX	:	Công ty Đầu tư và Phát triển Văn hoá	
CULTURIMEX	:	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Văn hóa phẩm	
DN	:	Doanh nghiệp	
ĐVT	:	Đơn vị tính	
HCM	:	Hồ Chí Minh	
HN	:	Hà Nội	
LATS	:	Luận án tiến sĩ	
NK	:	Nhập khẩu	
NXB	:	Nhà xuất bản	
NQ	:	Nghị quyết	
PH	:	Phát hành	
PTS	:	Phó tiến sĩ	
QĐ	:	Quyết định	
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên	
TP	:	Thành phố	
VHP	:	Văn hóa phẩm	
VND	:	Việt Nam đồng	
TW	:	Trung ương	
TT	:	Thủ Tướng	
XK	:	Xuất khẩu	
XNK	:	Xuất nhập khẩu	
XBP	:	Xuất bản phẩm	
XUNHASABA	:	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xuất nhập khẩu sách báo Việt Nam	
VIETBOOK	:	Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội	
TSLĐ	:	Tài sản lưu động	
VLĐ	:	Vốn lưu động	
CIF	:	Giá giao hàng tại biên giới nước nhập khẩu, gồm giá hàng hoá, chi phí bảo hiểm và cước vận tải	Costs – Insurance – Freight
FOB	:	Giá hàng hoá khi giao hàng lên tàu ở biên giới nước xuất khẩu	Free on Board

DANH MỤC BẢNG SỐ LIỆU

Bảng		Trang
Bảng 1.1:	Đặc điểm của kinh doanh sách, báo nhập khẩu và hoạt động nhập khẩu sách, báo qua một số chỉ tiêu so sánh	24
Bảng 1.2:	So sánh đặc điểm quản trị hoạt động nhập khẩu sách báo với đặc điểm quản trị hoạt động nhập khẩu hàng hóa tiêu dùng khác	31
Bảng 2.1:	Kim ngạch xuất nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp Việt Nam thời kỳ 2002 – 2011	65
Bảng 2.2:	Số lượng sách báo xuất nhập khẩu của doanh nghiệp Việt Nam thời kỳ 2002 – 2011	66
Bảng 2.3:	Quĩ khen thưởng của 3 Công ty Xunhasaba, Vietbook, Culturimex thời kỳ 2002 -2011	81
Bảng 2.4:	Tỉ lệ giữa kim ngạch nhập khẩu sách báo với chi phí quản lý hoạt động nhập khẩu sách báo của của Công ty Xunhasaba thời kỳ 2002 – 2011	83
Bảng 2.5:	Tỉ lệ giữa doanh thu thuần từ kinh doanh nhập khẩu với chi phí kinh doanh nhập khẩu của của Công ty Xunhasaba thời kỳ 2002 – 2011	84
Bảng 2.6:	Thị phần sách báo nhập khẩu của Công ty Xunhasaba thời kỳ 2002 – 2011	86
Bảng 2.7:	Tỷ lệ lợi nhuận gộp so với tổng kim ngạch nhập khẩu của Công ty Xunhasaba thời kỳ 2002 – 2011	88
Bảng 2.8:	Tổng hợp các chỉ tiêu của Công ty Xunhasaba	89
Bảng 2.9:	Tỉ lệ giữa kim ngạch nhập khẩu sách báo với chi phí quản lý hoạt động nhập khẩu sách báo của của Công ty Vietbook thời kỳ 2002 – 2011	90

Bảng 2.10:	Tỉ lệ giữa doanh thu thuần từ kinh doanh nhập khẩu sách báo với chi phí kinh doanh của Công ty Vietbook thời kỳ 2002 – 2011	92
Bảng 2.11:	Thị phần sách báo nhập khẩu của Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội thời kỳ 2002 – 2011	94
Bảng 2.12:	Tỉ lệ lợi nhuận gộp so với tổng kim ngạch nhập khẩu của Công ty Vietbook thời kỳ 2002 – 2011	96
Bảng 2.13:	Tổng hợp các chỉ tiêu của công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội	97
Bảng 2.14:	Hiệu quả hoạt động nhập khẩu sách báo	98
Bảng 2.15:	Hiệu quả của toàn bộ hoạt động kinh doanh nhập khẩu	99
Bảng 2.16:	Thị phần sách báo nhập khẩu của Công ty CULTURIMEX từ năm 2002 – 2011	101
Bảng 2.17:	Tỷ lệ lợi nhuận gộp so với tổng kim ngạch nhập khẩu của Công ty CULTURIMEX từ năm 2002 – 2011	103
Bảng 2.18:	Tổng hợp các chỉ tiêu của Công ty CULTURIMEX	104
Bảng 2.19:	Hiệu quả quản trị hoạt động sau khi thực hiện hợp đồng nhập khẩu của Công ty Xunhasaba từ 2002 -2011	105
Bảng 2.20:	Hiệu quả quản trị hoạt động sau khi thực hiện hợp đồng nhập khẩu của Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Sách và Thương mại Hà Nội từ 2002 -2011	106
Bảng 2.21:	Hiệu quả quản trị hoạt động sau khi thực hiện hợp đồng nhập khẩu của Công ty Culturimex từ 2002 -2011	107
Bảng 2.22:	So sánh hiệu quả quản trị hoạt động sau khi thực hiện hợp đồng nhập khẩu của ba công ty thời kỳ 2002 -2011	108

DANH MỤC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ

Sơ đồ 1.1	Hoạt động kinh doanh nhập khẩu sách báo của doanh nghiệp	17
Sơ đồ 1.2	Quá trình quản trị của doanh nghiệp kinh doanh sách báo nhập khẩu	18
Biểu đồ 2.1	Số lượng sách báo, tạp chí nhập khẩu của doanh nghiệp Việt Nam thời kỳ 2002 – 2010	76
Biểu đồ 2.2	So sánh hiệu quả trong khâu nhập khẩu với hiệu quả kinh doanh của Công ty Xunhasaba thời kỳ 2002 - 2011	85
Biểu đồ 2.3	So sánh hiệu quả trong khâu nhập khẩu với hiệu quả kinh doanh của Công ty Vietbook thời kỳ 2002 -2011	93
Biểu đồ 2.4	So sánh hiệu quả trong khâu nhập khẩu với hiệu quả kinh doanh	100

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Trong bối cảnh toàn cầu hoá, những chuyên dịch mang tính cơ cấu như cuộc cách mạng công nghệ thông tin và truyền thông, những tiến bộ nhanh chóng và vượt bậc của khoa học - công nghệ, sự phát triển mạnh các chuỗi giá trị toàn cầu đã thúc đẩy cạnh tranh giữa các nước. Lợi thế cạnh tranh chuyển từ tài nguyên thiên nhiên, đất đai, lao động ... sang tri thức, kỹ năng và tính sáng tạo. Phát triển kinh tế tri thức luôn được các quốc gia xem như một quốc sách cho sự phát triển nhanh, bền vững và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế. Một yếu tố không thể thiếu và quan trọng để tạo nên thời đại kinh tế tri thức đó là sách báo. Lê Nin đã từng đưa ra khẩu hiệu: Không có sách thì không có tri thức, không có tri thức thì không có chủ nghĩa cộng sản. Văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã nêu rõ “Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu... Phát triển nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những yếu tố quyết định sự phát triển nhanh, bền vững đất nước.” [97, tr 41, 77]. Như vậy, trong thời đại kinh tế tri thức, trong sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ hay trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội thì sách, báo là một phương tiện không thể thiếu. Sách, báo chứa đựng, lưu giữ và phổ biến các tri thức của nhân loại. Thông qua sách báo, các đường lối, chính sách, hệ tư tưởng hay những nền văn minh của mọi thời đại sẽ đến được mọi tầng lớp nhân dân. Sách, báo không chỉ là một hàng hoá đơn thuần mà còn chứa đựng các giá trị văn hoá, tinh thần. Vì vậy, phát triển kinh doanh sách, báo góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế tri thức, phát triển khoa học và công nghệ - giáo dục và đào tạo, tăng cường giao lưu quốc tế và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế của đất nước.

Xã hội càng phát triển thì nhu cầu về văn hoá tinh thần của con người càng nhiều và càng đa dạng. Để tồn tại và khẳng định mình, mỗi con người cũng như mỗi quốc gia đều phải có một quá trình giao lưu với xung quanh, với thế giới. Riêng đối với nước ta hiện nay, vấn đề trao đổi văn hoá, khoa học kỹ thuật, kinh tế... với các